TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày: 09-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Hồng Thái;

Ông Lộc Minh Hiệp.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Mi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Lộc Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo;

1. Nông Hữu N, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1979, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Thanh Q và bà Hoàng Thị T (đều đã chết); có vợ: Hoàng Thị P, sinh năm 1979 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ ngày 28/3/2019, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay; có mặt.

2. Hứa Văn D, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1992, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn N, sinh năm 1958 và bà Lý Thị X, sinh năm 1960; có vợ: Lương Thị T, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số: 161/2013/HSST ngày 24/10/2013 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại bản án số: 86/2013/HSST ngày 11/12/2013 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2019,

tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay; có mặt.

2. Vy Văn P sinh ngày 10 tháng 11 năm 1992, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn S (đã chết) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số: 40/2013/HSST ngày 19/6/2013 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Buôn lậu; bị cáo bị tạm giữ ngày 28/3/2019, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nông Hữu N*: Bà Lương Thị Kim Mai, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vy Văn P*: Ông Bế Quang H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Lý Chấn V là người Trung Quốc còn có tên gọi khác là A H, sinh năm 1979; trú tại: Số 91, xóm P, thôn TT1, xã N, huyện N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; vắng mặt.

2. Nông Ngọc P là người Trung Quốc còn có tên gọi khác là A S, sinh năm 1973; trú tại: Số 4xx, xóm K, thôn C, xã C, huyện N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 28/3/2019, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra phòng 301 nhà nghỉ H tại tổ 5, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện trong phòng có 02 người đàn ông gồm: Nguyễn Hữu Đ và Lý Chấn V. Trong lúc lực lượng chức năng đang kiểm tra giấy tờ tùy thân của hai người trên thì Hứa Văn D và Vy Văn P từ ngoài đi về phòng 301. Tổ công tác đã kiểm tra đối với Hứa Văn D và Vy Văn P, quá trình làm việc, Hứa Văn D và Vy Văn P khai nhận đã cùng Nông Hữu N đưa Lý Chấn V và một người đàn ông Trung Quốc khác từ nhà Nông Hữu N đến một số nhà nghỉ trên địa bàn thành phố Lạng Sơn và huyện C để giữ lại không cho về Trung Quốc với mục đích đòi nợ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra lệnh bắt khẩn cấp, khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Ngày 22/3/2018 (ngày 06/02 âm lịch), Nông Ngọc P là người Trung Quốc còn có tên gọi khác là A S đi sang thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chơi lễ hội và làm quen với Nông Hữu N. Sau

đó, Nông Ngọc P và Nông Hữu N cho nhau số điện thoại và nhận làm anh em. Khoảng tháng 12/2018, Linh Văn T vào nhà Nông Hữu N ăn cơm. Quá trình nói chuyện, Linh Văn T nói cho Nông Hữu N biết mình có ma túy Hêrôin bán và bảo Nông Hữu N tìm mối bên Trung Quốc. Nông Hữu N đồng ý và liên hệ với Nông Ngọc P với nội dung trao đổi, mua bán ma túy. Ngày 04/01/2019, Nông Ngọc P gọi điện thoại cho Nông Hữu N hỏi mua ma túy nhưng với yêu cầu Nông Hữu N phải mang ma túy sang Trung Quốc để kiểm tra xong mới thống nhất giá cả. Sau khi nhận điện thoại của Nông Ngọc P, Nông Hữu N đã gọi điện thoại cho Linh Văn T thì được Linh Văn T cho biết Linh Văn T hiện đang có 04 bánh ma túy. Sau khi biết Linh Văn T có ma túy, Nông Hữu N đã gọi điện cho Nông Ngọc P hẹn ngày 05/01/2019 sẽ cho người đem ma túy sang giao. Sau khi gọi điện thoại cho Nông Ngọc P, Nông Hữu N đã gọi cho Nông Văn B đến nhà Linh Văn T để nhận 04 bánh ma túy của Linh Văn T đem sang Trung Quốc giao cho Nông Ngọc P. Sáng sớm ngày 05/01/2019, Nông Văn B đã đến nhà Linh Văn T nhận với Linh Văn T 04 bánh ma túy, sau khi nhận ma túy từ Linh Văn T, Nông Văn B đã đi theo đường mòn từ xã X sang K, xã C, huyện N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc giao cho Nông Ngọc P. Nông Hữu N sau khi Nông Văn B đem ma túy sang Trung Quốc trước đó đã đi bộ sang Trung Quốc gặp Nông Ngọc P để nhận tiền bán ma túy và đồng thời gặp chủ mua ma túy để làm quen. Nông Ngọc P nói với Nông Hữu N chưa bán được nên chưa có tiền trả, sau đó Nông Ngọc P đã giới thiệu Nông Hữu N với Hoàng Chương T (còn gọi là A P) là người đã mua ma túy để Nông Hữu N gặp gỡ, nói chuyện. Đến sáng ngày 06/01/2019, Nông Ngọc P, Hoàng Chương T cùng Nông Hữu N đi sang Việt Nam, Nông Hữu N đã thuê xe Taxi đưa Hoàng Chương T và Nông Ngọc P đến nhà Linh Văn T để gặp gỡ và giao dịch mua bán ma túy. Đến sáng ngày 07/01/2019, Hoàng Chương T, Nông Ngọc P về Trung Quốc, Nông Hữu N đi về nhà mình. Đêm ngày 07/01/2019, Linh Văn T giao cho Nông Hữu N 08 bánh ma túy Hêrôin, sau khi nhận ma túy Nông Hữu N cùng Nông Văn B tiếp tục vận chuyển ma túy theo đường mòn sang Trung Quốc. Sáng sớm ngày 08/01/2019, Nông Hữu N và Nông Văn B giao ma túy cho Nông Ngọc P tại Bản K, thị trấn A, huyện N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Sau khi nhận ma túy với Nông Hữu N, Nông Ngọc P đã giao cho Hoàng Chương T để đem đi bán. Sau đó, Hoàng Chương T và một số đối tượng liên quan bị Công an Trung Quốc bắt giữ, Nông Ngọc P chưa bị phát hiện có liên quan.

Linh Văn T sau khi bán ma túy cho Nông Hữu N nhưng chưa lấy được tiền, Linh Văn T nhiều lần đòi nhưng Nông Hữu N nói lý do các đối tượng bên Trung Quốc đã bị bắt và số ma túy đó đã bị Công an Trung Quốc thu giữ nên không lấy được tiền và hứa khất sẽ tìm cách trả nợ. Do đòi tiền của Nông Hữu N không được, ngày 20/02/2019, Linh Văn T đã thuê Hứa Văn D đòi tiền của Nông Hữu N với số tiền 1.400.000.000đ (một tỷ bốn trăm triệu đồng) thì Hứa Văn D được 20% số tiền đòi được. Do đó, Hứa Văn D đã nhiều lần đến nhà Nông Hữu N đòi nợ nhưng Nông Hữu N chưa có tiền nên Hứa Văn D đã rủ Vy Văn P cùng một người đàn ông có tên là N cùng đến nhà Nông Hữu N tham gia giúp đòi tiền.

Do bị đòi nợ nhiều, Nông Hữu N đã nghĩ cách lừa các đối tượng người Trung Quốc sang Việt Nam khống chế đòi tiền. Nông Hữu N đã gọi cho Nông Ngọc P đề nghị sang Việt Nam để giải thích với chủ bán ma túy lý do bị mất ma túy và không có tiền trả.

Ngày 23/3/2019, Nông Ngọc P, Lý Chấn V (tức A H), và một người bạn của Lý Chấn V là A Q sang nhà Nông Hữu N và ngủ đêm tại nhà Nông Hữu N. Khoảng 09 giờ ngày 24/3/2019, Hứa Văn D rủ Vy Văn P cùng một người đàn ông tên N đến nhà Nông Hữu N đòi nợ tiếp. Cả ba người đi xe ô tô Inova biển kiểm soát 98A-026** (là xe ô tô do Vy Văn P đã thuê của anh Vy Mạnh C). Sau khi đến nhà Nông Hữu N thì Hứa Văn D được Nông Hữu N cho biết các đối tượng Trung Quốc mua ma túy đang ở nhà Nông Hữu N. Nông Hữu N bàn với Hứa Văn D đưa 03 người Trung Quốc ra thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ lại để đòi tiền vì nếu giữ lại tại nhà Nông Hữu N sẽ không thuận tiện; Hứa Văn D đồng ý. Sau đó, Nông Hữu N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-02604 chở 03 người Trung Quốc và Hứa Văn D, Vy Văn P cùng một người đàn ông tên N đi từ nhà Nông Hữu N qua Đồn Biên phòng B khoảng 03km thì dừng xe để Vy Văn P điều khiển tiếp ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nông Hữu N, Vy Văn P, Hứa Văn D đưa Lý Chấn V, Nông Ngọc P, A Q đến khách sạn Triệu Ký V uống nước nói chuyện. Tại đây Nông Hữu N, Hứa Văn D nhắc lại chuyện đòi tiền với 03 người Trung Quốc và đe dọa nếu không trả tiền thì không được về, bị nhốt lại và không cho ăn. Do 03 người Trung Quốc không có giấy thông hành hay hộ chiếu và lần đầu tiên đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nên phải phục tùng và chấp hành sự quản lý của nhóm Nông Hữu N, Hứa Văn D. Do có việc riêng nên Nông Hữu N đi về nhà trước, còn người đàn ông tên N đi cùng Hứa Văn D và Vy Văn P đòi nợ thấy sự việc phức tạp nên cũng bỏ về không tham gia. Sau đó, Hứa Văn D điều khiển xe Inova biển kiểm soát 98A-02604 đưa A Q vào cửa khẩu C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để đi về Trung Quốc chuẩn bị tiền chuộc Lý Chấn V và Nông Ngọc P. Sau khi thả A Q về, Hứa Văn D quay lại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cùng Vy Văn P đưa Nông Ngọc P và Lý Chấn V đến nhà nghỉ H thuộc thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nghỉ. Tối hôm đó Hứa Văn D và Vy Văn P ở lại nhà nghỉ để trông giữ Nông Ngọc P và Lý Chấn V.

Sáng ngày 25/3/2019, Nông Hữu N đến nhà nghỉ H bàn bạc với Hứa Văn D cách đòi tiền. Tại nhà nghỉ H, Nông Hữu N và Hứa Văn D nhiều lần hỏi Lý Chấn V và Nông Ngọc P về việc không trả tiền mua ma túy và hỏi số ma túy bị mất như thế nào, 05 bánh ma túy còn lại đang để ở đâu. Sau đó Nông Hữu N và Hứa Văn D cho Lý Chấn V và Nông Ngọc P gọi điện thoại về cho A Q. Sau khi gọi điện, Nông Ngọc P nói với N và Phòng "A Q nói không thu xếp được tiền, phải cho Nông Ngọc P về mới thu xếp được tiền". Sau đó Nông Ngọc P hứa với Nông Hữu N và Vy Văn P sẽ thu xếp 100.000NDT (một trăm nghìn nhân dân tệ) để trả trước, số còn lại sẽ trả sau. Nông Hữu N và Hứa Văn D thống nhất giữ Lý Chấn V ở lại nhà nghỉ H và thả Nông Ngọc P về Trung Quốc chuẩn bị tiền bồi thường số ma túy Hêrôin đã mất. Sau khi thống nhất, Hứa Văn D lái xe đưa Nông Ngọc P vào cửa khẩu C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để về Trung Quốc.

Sáng ngày 26/3/2019, Nông Hữu N, Hứa Văn D và Vy Văn P đưa Lý Chấn V đến nhà nghỉ S, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thuê phòng giữ lại đó, chiều cùng ngày cả ba người đưa Lý Chấn V lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để có sóng điện thoại cho Lý Chấn V gọi điện về Trung Quốc chuẩn bị tiền mang sang chuộc Lý Chấn V nhưng gọi nhiều lần vẫn không liên lạc được với Nông Ngọc P, Lý Chấn V gọi cho A Q thì A Q nói chỉ thu xếp được 10.000NDT (mười nghìn nhân dân tệ), tiếp đó Lý Chấn V gọi điện cho vợ mình nhưng vợ của Lý Chấn V nói không chuẩn bị được tiền nên Nông Hữu N, Hứa Văn D và Vy Văn P đưa Lý Chấn V đến nhà nghỉ H1 giữ lại ngủ qua đêm để tiện liên lạc sang trung Quốc. Trưa ngày 27/3/2019, nhóm Nông Hữu N, Hứa Văn D và Vy Văn P đưa Lý Chấn V đến nhà nghỉ H tại tổ 5, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thuê phòng 301 để ở, do có việc riêng nên Nông Hữu N đã về nhà, còn Hứa Văn D và Vy Văn P ở lại tiếp tục trông coi Lý Chấn V. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn sau khi tiếp nhận thông tin từ Tổng đội phòng chống ma túy Ty Công an khu tự trị dân tộc Choang, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc sáng ngày 28/3/2019 đã phối hợp với Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra nhà nghỉ H bắt giữ các đối tượng có hành vi giữ người trái pháp luật và giải cứu Lý Chấn V trao trả cho Công an Trung Quốc.

Cáo trạng số: 51/CT-VKS-P1 ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P về tội Giữ người trái pháp luật theo điểm a khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại Nông Ngọc P, Lý Chấn V vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra các bị hại đã yêu cầu xét xử vắng mặt, từ chối nhận các văn bản tố tụng liên quan và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Thay đổi nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P về tội Giữ người trái pháp luật theo điểm đ khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sau khi đánh giá vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P phạm tội Giữ người trái pháp luật. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm đ khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nông Hữu N mức án từ 04 đến 05 năm tù; xử phạt bị cáo Hứa Văn D mức án từ 04 đến 04 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Vy Văn P mức án từ 03 đến 04 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội và trả lại cho các bị cáo những vật không liên quan đến hành vi phạm tội.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Nông Hữu N: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xử phạt bị cáo mức án từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Vy Văn P: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xử phạt bị cáo mức án từ 02 đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng Hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ để kết luận: Do việc mua bán 12 bánh ma túy Hêrôin cho các đối tượng người Trung Quốc và chưa được trả tiền. Nông Hữu N đã gọi các đối tượng người Trung Quốc sang Việt Nam để đòi tiền.

[3] Ngày 23/3/2019, Nông Ngọc P, Lý Chấn V (tức A H), và một người bạn của Lý Chấn V là A Q từ Trung Quốc sang nhà Nông Hữu N và ngủ đêm tại nhà Nông Hữu N. Khoảng 09 giờ ngày 24/3/2019, Hứa Văn D rủ Vy Văn P đến nhà Nông Hữu N đòi nợ. Nông Hữu N bàn với Hứa Văn D đưa 03 người Trung Quốc ra thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ lại để đòi tiền. Hứa Văn D đồng ý, sau đó Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P đưa Lý Chấn V, Nông Ngọc P, A Q đến khách sạn Triệu Ký V uống nước nói chuyện. Tại đây, Nông Hữu N, Hứa Văn D nhắc lại chuyện đòi tiền với 03 người Trung Quốc và đe dọa nếu không trả tiền thì không được về, bị nhốt lại và không cho ăn. Các bị cáo cho A Q đi về Trung Quốc chuẩn bị tiền chuộc Lý Chấn V và Nông Ngọc P. Sau khi thả A Q về, Hứa Văn D cùng Vy Văn P đưa Nông Ngọc P và Lý Chấn V đến nhà nghỉ Hoa Sen thuộc thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nghỉ. Tối hôm đó Hứa Văn D và Vy Văn P ở lại nhà nghỉ để trông giữ Nông Ngọc P và Lý Chấn V.

[4] Sáng ngày 25/3/2019, Nông Hữu N đến nhà nghỉ H bàn bạc với Hứa Văn D cách đòi tiền và cho Lý Chấn V và Nông Ngọc P gọi điện thoại về cho A Q. A Q nói không thu xếp được tiền, phải cho Nông Ngọc P về mới thu xếp được tiền. Nông Hữu N và Hứa Văn D thống nhất giữ Lý Chấn V ở lại nhà nghỉ H và thả Nông Ngọc P về Trung Quốc.

[5] Sáng ngày 26/3/2019, Nông Hữu N, Hứa Văn D và Vy Văn P đưa Lý Chấn V đến nhà nghỉ S, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thuê phòng giữ lại đó, chiều cùng ngày cả ba người đưa Lý Chấn V lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến nhà nghỉ H1 giữ lại ngủ qua đêm.

[6] Trưa ngày 27/3/2019, nhóm Nông Hữu N, Hứa Văn D và Vy Văn P đưa Lý Chấn V đến nhà nghỉ H tại tổ 5, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thuê phòng 301 để ở, do có việc riêng nên Nông Hữu N đã về nhà, còn Hứa Văn D và Vy Văn P ở lại tiếp tục trông coi Lý Chấn V.

[7] Sáng ngày 28/3/2019 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra nhà nghỉ H bắt giữ các đối tượng có hành vi giữ người trái pháp luật và giải cứu Lý Chấn V trao trả cho Công an Trung Quốc.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn thay đổi quyết định Cáo trạng, truy tố các bị cáo Nông Hữu N, Hứa Văn D và Vy Văn P về tội Giữ người trái pháp luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền tự do thân thể bất khả xâm phạm của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi giữ người trái pháp luật là vi phạm pháp luật nhưng để đòi tiền mua bán ma túy, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo thực hiện hành vi giữ người nước ngoài đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị - xã hội tại địa phương, khó khăn cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Các bị cáo đã chuyển các bị hại đến nhiều nhà nghỉ khác nhau, đây thực chất là thủ đoạn tinh vi nhằm tránh sự phát hiện tội phạm của cơ quan chức năng.

[10] Khi lượng hình cần có một mức án thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội do các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm tương tự xảy ra trên địa bàn, phục vụ tình hình Chính trị tại địa phương đồng thời cần xem xét về vai trò đồng phạm, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[11] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án các bị cáo cùng tham gia hành vi giữ người trái pháp luật. Bị cáo Nông Hữu N là người khởi xướng (Bút lục 356, 337, 343); bị cáo Nông Hữu N và bị cáo Hứa Văn D cùng nhau bàn bạc giữ người trái pháp luật; bị cáo Nông Hữu N là người gọi các đối tượng người Trung Quốc sang Việt Nam; bị cáo Nông Hữu N là người trực tiếp nói lời đe dọa với các bị hại nếu không trả tiền thì bị giữ người không cho về và là người tham gia giữ người cùng các bị cáo khác, đôi lúc nhà bị cáo có việc thì về nhà sau đó quay lại cùng các bị cáo khác giữ người; bị cáo Hứa Văn D là người thực hành tích cực, bị cáo Hứa Văn D là người rủ bị cáo Vy Văn P tham gia; bị

cáo Vy Văn P là người thực hành theo yêu cầu của bị cáo Hứa Văn D, bị cáo Vy Văn P có vai trò thấp hơn các bị các khác.

[12] Về nhân thân: Bị cáo Nông Hữu N có nhân thân tốt, chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo Hứa Văn D và bị cáo Vy Văn P có nhân thân không tốt. Bị cáo Hứa Văn D đã 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích, cụ thể: Bị cáo bị xử phạt 15 tháng tù, tại bản án số: 161/2013/HSST ngày 24/10/2013 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và bị xử phạt 06 tháng tù, tại bản án số: 86/2013/HSST ngày 11/12/2013 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; bị cáo Vy Văn P đã bị kết án về tội Buôn lậu đã được xóa án tích, cụ thể: Bị cáo bị xử phạt 02 năm tù, tại bản án số: 40/2013/HSST ngày 19/6/2013 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Các bị cáo Hứa Văn D và Vy Văn P đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học lại lao sâu vào con đường phạm tội.

[13] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[14] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[15] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần xử tù giam đối với các bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào hình phạt, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[16] Đối với Nguyễn Hữu Đ sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là bạn của Hứa Văn D và Vy Văn P. Đêm ngày 27/3/2019, Nguyễn Hữu Đ gọi điện và đến gặp Hứa Văn D, Vy Văn P tại nhà nghỉ H để vay tiền và ngủ luôn tại đó. Do Nguyễn Hữu Đ không biết hành vi giữ người trái pháp luật của Hứa Văn D và Vy Văn P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không xử lý trong vụ án.

[17] Đối với người đàn ông có tên là N khoảng 65 tuổi là người đi cùng Hứa Văn D và Vy Văn P vào nhà Nông Hữu N đòi tiền. Qua điều tra xác định: Hứa Văn D đã được một người không quen biết giới thiệu N cho Hứa Văn D đi cùng để đòi nợ. Chiều ngày 24/3/2019 khi uống nước tại khách sạn Triệu Ký V, thấy sự việc phức tạp nên N đã bỏ về không tham gia. Do không xác định được tên, tuổi địa chỉ của N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ. Đối với Hành vi Mua bán trái pháp luật chất ma túy của Nông Hữu N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã khởi tố ở một vụ án khác. Đối với Linh Văn T, Nông Văn B là những người liên quan đến hành vi Mua bán trái pháp luật chất ma túy của Nông Hữu N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn tiếp tục xác minh điều tra làm rõ. Đối với Nông Ngọc P và Hoàng Chương T là những người liên quan

đến hành vi Mua bán trái pháp luật chất ma túy cùng Nông Hữu N. Do các đối tượng là người Trung Quốc và thực hiện hành vi phạm tội ngoài lãnh thổ Việt Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn tiếp tục trao đổi với Tổng đội phòng chống ma túy Ty Công an khu tự trị dân tộc Choang, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc để thu thập tài liệu xử lý trong vụ án khác. Do đó, Tòa án không đề cập xử lý đối với các trường hợp nêu trên trong vụ án này.

[18] Về vật chứng của vụ án: Những vật chứng thu giữ được là tài sản và giấy tờ cá nhân của các bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân, 02 giấy phép lái xe, 01 ví giả da màu nâu thu giữ của bị cáo Hứa Văn D; 01 giấy phép lái xe, 01 ví giả da màu nâu thu giữ của bị cáo Vy Văn P; 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 02 giấy phép lái xe, 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới và 01 phong bì niêm phong có ghi "Số tiền 62.000.000đ tạm giữ của Hứa Văn D ngày 28/3/2019".

[19] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo Hứa Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo Vy Văn P là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[20] Tại Công văn số: 876/PCO4 ngày 04/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn, đã rút 03 chiếc điện thoại tạm giữ của Nông Hữu N để phục vụ điều tra, xử lý theo vụ án mua bán, vận chuyển trái pháp luật chất ma túy.

[21] Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu 01 xe ô tô nhãn hiệu INOVA màu đen, biển kiểm soát: 98A- 026xx; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc mang tên Nguyễn Văn T; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: 8058419 (Bút lục 86) nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[22] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[23] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vy Văn P phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[24] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nông Hữu N không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

[25] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P phạm tội Giữ người trái pháp luật.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Hữu N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/3/2019.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/3/2019.

Xử phạt bị cáo Vy Văn P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/3/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869780030181140, bên trong lắp sim số thuê bao 0382579479, mặt kính trước bị nứt vỡ, mặt sau ghi chữ "Model: MEG7", máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 353687073960764, bên trong lắp sim số thuê bao 0333249926, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1:357931/09/225158/1, số IMEI2: 357932/09/225158/9, bên trong lắp sim số thuê bao 0971.774.201 và 0376.090.092, máy cũ đã qua sử dụng.

3.2. Trả lại cho bị cáo Hứa Văn D: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082130474 mang tên Hứa Văn D, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 13/8/2018; 01 (một) giấy phép lái xe, số AU364520 mang tên Hứa Văn D, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 25/02/2012; 01 (một) giấy phép lái xe, số 1901252202071 mang tên Hứa Văn D, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/12/2015; 01 (một) ví giả da màu nâu, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì niêm phong, có dòng chữ viết tay: "Số tiền 62.000.000đ tạm giữ của Hứa Văn D ngày 28/3/2019", tại mép dán niêm phong có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và các hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn. Phần giáp lai mới được niêm bằng chữ ký cùng tên của giám định viên Hứa Thành Q, Nông Quang P và các hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có 62.000.000đ (sáu mươi hai triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã được giám định.

3.3. Trả lại cho bị cáo Vy Văn P*:* 01 (một) giấy phép lái xe số AU848285 mang tên Vy Văn P, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/5/2012; 01 (một) ví giả da màu nâu, cũ đã qua sử dụng.

3.4. Trả lại cho bị cáo Nông Hữu N:

01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 081038194 mang tên Nông Hữu N, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 13/6/2018; 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 021173, mang tên chủ xe Nông Hữu N, biển số đăng ký 12K9-3004, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng sơn cấp ngày 14/12/2010; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012107, mang tên chủ xe Nông Hữu N, biển số đăng ký 12K9-3004, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 20/9/2012; 01 (một) giấy phép lái xe số AQ315529 mang tên Nông Hữu N, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 26/01/2011; 01 (một) giấy phép lái xe số 270188001045 mang tên Nông Hữu N, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 17/01/2018; 01 (một) giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới, số A1037615 mang tên Nông Hữu N.

(*Các vật chứng nêu trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn)*

4. Về án phí:

Các bị cáo Nông Hữu N, Hứa Văn D, Vy Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; tòa hình sự; HCTP; KTNV & THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(*Đã ký*)

Chu Long Kiếm